TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU PHONG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2017/HSST *Ngày: 21/11/2017* *Vụ: Nguyễn Tuấn T cùng đồng phạm "Trộm cắp tài sản".*	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngãi và bà Đỗ Thị Ái Nguyệt.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Tiến Lực - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Bà Thái Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường Tiểu khu 2, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2017/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1994; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 2, xã Hải Thọ, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Công nhân may; con ông: Không rõ họ tên bố và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn 2, xã Hải Thọ, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị; vợ : Phạm Thị Nh, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn 2, xã Hải Thọ, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị; con: Có 01 con là Nguyễn Gia B, sinh năm 2015.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án.

Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2015/HSST ngày 03/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng xử phạt Nguyễn Tuấn T 09 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Nhân thân: Ngày 18/10/2010 bị Ủy ban nhân dân huyện Hải Lăng ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng số 3 Bộ Công an tại Tân Hòa, Hòa Vang, Đà Nẵng với thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2017 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Hữu Đ,sinh năm 1997; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 2, xã Hải Thọ, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Hoàng C, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1962; đều có nơi cư trú: Thôn 2, xã Hải Thọ, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị; vợ con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án.

Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2015/HSST ngày 11/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng xử phạt Hoàng Hữu Đ 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Nhân thân: Ngày 16/8/2013, bị Công an thị trấn Hải Lăng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 300.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng". Ngày 21/01/2014 bị Công an huyện Hải Lăng xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2017 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Ông Lê Cao S, sinh năm: 1964; nơi cư trú: Thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1970; nơi cư trú: Thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

- Ông Phạm Thành C, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn 3, xã Hải Thọ, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

- Ông Phạm Quý Ngh, sinh năm 1995; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn 3, xã Hải Thọ, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị; hiện đang chấp hành án tại trại giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế - Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Tuấn T và Hoàng Hữu Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Với mục đích kiếm tiền tiêu xài cá nhân , ngày 25/4/2016 và 29/8/2016 Phạm Quý Ngh, Nguyễn Tuấn T và Hoàng Hữu Đ lén lút chiếm đoạt tài sản trong các lần cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào tối ngày 25/4/2016, Phạm Quý Ngh đi bộ từ nhà mình đến nhà Nguyễn Tuấn T ở Hải Thượng để chơi, khi đến có Hoàng Hữu Đ, nên cả ba người ngồi chơi đến 23 giờ thì T rủ Ngh và Đ đi chiếm đoạt tài sản. Khoảng 24 giờ cùng ngày, T lấy xe mô tô 74F1-11293 (xe của chị Nguyễn Thị Nh - vợ T) giao cho Đ điều khiển chở Ngh và T đến địa bàn xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong. Trên đường đi thấy bên phải Quốc lộ 49C có đường hẻm nhỏ, Ngh nói Đ dừng xe và đứng đợi, Ngh và T vào đường hẻm khoảng 20mét, thấy nhà ông Nguyễn Văn N thuộc thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung, Ngh và T vào sân thấy cửa nhà đóng, tại nơi để xe của gia đình phía trước phòng lồi có hai chiếc xe mô tô, T đến dắt chiếc xe biển kiểm soát 74H1-12642, Ngh đẩy sau xe đến vị trí Đ đứng đợi. T lấy chìa khóa xe biển kiểm soát 74F1-11293 mở được khóa điện xe biển kiểm soát 74H1- 12642, rồi Ngh điều khiển xe biển kiểm soát 74H1- 12642, Đ điều khiển xe biển kiểm soát 74F1-11293 chở T chạy về Hải Thọ. Khi đến đập Tréng thuộc xã Hải Thọ, huyện Hải Lăng, cả 03 dừng xe lại, Ngh dùng tay tháo gỡ biển kiểm soát 74H1-12642 vứt xuống đập Tréng, rồi chạy xe về nhà T ngủ. Ngày 26/4/2016, Ngh đưa xe mô tô biển kiểm soát 74H1-12642 (được thay thế bằng biển kiểm soát 61N7- 3382) đến bán cho anh Phạm Thành C lấy 3.000.000 đồng, sau đó, cùng với T và Đ tiêu xài ăn nhậu hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 07/KLĐG ngày 24/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Triệu Phong, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 74H1- 12642 tại thời điểm bị xâm hại là 18.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Tối ngày 29/8/2016, Nguyễn Tuấn T điện thoại rủ Phạm Quý Ngh đến nhà T ăn nhậu, Ngh mượn xe mô tô biển kiểm soát 29S6-38365 của anh Phạm Công T (anh họ Ngh), chạy xe đến nhà T. Lúc ngồi nhậu T rũ Ngh đi chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Ngh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29S6- 38365 chở T đến địa bàn xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong. Khi đến cầu Xuân Trung, phát hiện bên phải Quốc lộ 49C có nhà ông Lê Cao S thuộc thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung đang xây dựng, nhà không có cửa, đèn điện sáng, trước hiên nhà có dựng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74H1- 06487, Ngh dừng xe rồi cùng T vào nhà ông S, Ngh thấy một người đang nằm ngủ giữa nền nhà, xung quanh có để một túi ba lô quần áo và một số vật dụng khác, T tìm được chìa khóa xe mô tô và đưa cho Ngh, Ngh mở khóa điện xe mô tô biển kiểm soát 74H1- 06487 rồi dắt xe ra đường, T cầm theo ba lô ra đường lục tìm trong ba lô lấy một điện thoại di động bỏ vào túi quần và lấy 01 ví da đưa cho Ngh. Ngh tìm trong ví da lấy 500.000 đồng, rồi vứt lại ba lô và ví da bên đường. Ngh điều khiển xe biển kiểm soát 74H1- 06487, T điều khiển xe 29S6- 38365, cả hai chạy về Hải Thọ. Khi đi qua đập Tréng thuộc xã Hải Thọ, huyện Hải Lăng, T vứt điện thoại chiếm đoạt được, Ngh dùng tay tháo gỡ biển kiểm soát 74H1- 06487 vứt xuống đập Tréng, rồi về nhà T ngủ. Ngày 31/8/2016, Ngh bán xe mô tô biển kiểm soát 74H1- 06487 cho anh Phạm Thành C, lấy 8.000.000 đồng, số tiền này Ngh và T tiêu xài ăn nhậu hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KLĐG ngày 24/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Triệu Phong, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 74H1- 06487 tại thời điểm bị xâm hại là 21.900.000 đồng. Điện thoại di động Nokia tại thời điểm bị xâm hại là 91.500 đồng. Chiếc ví da và chiếc ba lô tại thời điểm bị xâm hại là 0 (không) đồng.

Như vậy, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt trong vụ thứ 2 là 22.491.500 đồng.

Cáo trạng số 18/QĐ/KSĐT-KT ngày 27/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu phong truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn T và Hoàng Hữu Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn Tú và Hoàng Hữu Đức phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Tuấn T 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2017; Hoàng Hữu Đ từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2017. Tổng hợp hình phạt tù đối với bị cáo Đ theo khoản 5 Điều 60, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không xem xét giải quyết; về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Do ham chơi đua đòi và muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nhưng không phải do chính bản thân mình làm ra nên trong khoảng thời gian từ ngày 25/4/2016 và 29/8/2016, các bị cáo Phạm Quý Ngh, Nguyễn Tuấn T và Hoàng Hữu Đ đã lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu tài sản, lén lút đột nhập vào nhà của người dân trên địa bàn thôn Ngô Xá Đông, xã Triệu Trung, huyện Triệu Phong để thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản gồm: 02 chiếc xe mô tô, 01 điện thoại di động, 01 ví da và tiền mặt là 500.000 đồng với tổng trị giá tài sản là 40.491.500 đồng. Trong đó, bị cáo Nguyễn Tuấn T thực hiện 02 vụ, chiếm đoạt 02 chiếc xe mô tô, 01 điện thoại di động, 01 ví da và tiền mặt là 500.000 đồng với tổng trị giá tài sản là 40.491.500 đồng; bị cáo Hoàng Hữu Đ thực hiện 01 vụ, chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô có tổng trị giá 18.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Tuấn T và Hoàng Hữu Đ đã có đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* được quy định xử phạt theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo có tuổi đời còn trẻ, là những thanh niên mới lớn nhưng do đua đòi ăn chơi nên sớm bộc lộ bản chất xem thường pháp luật, xem thường tài sản của người khác mà dẫn đến con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác mà còn làm mất an ninh trật tự trên địa bàn xã Triệu Trung nói riêng và địa bàn huyện Triệu Phong nói chung gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử lý một cách nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có đồng phạm nên cần xem xét cụ thể hành vi phạm tội của mỗi bị cáo để có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mỗi bị cáo. Trong vụ án này, Nguyễn Tuấn T là người khởi xướng, rũ rê đồng thời cũng là người hai lần trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Hoàng Hữu Đ chỉ là người thực hiện với vai trò thực hành theo sự hướng dẫn của Nguyễn Tuấn T, lẽ ra khi T rủ rê thì Đ phải ngăn cản và khuyên bảo T để có cách sống đúng mực hơn thì ngược lại, Đ lại đồng ý nghe theo sự rủ rê của T và đã cùng T thực hiện hành vi phạm tội. Cả hai bị cáo đều có tiền án về tội trộm cắp tài sản và đều có nhân thân xấu, sau khi thực hiện hành vi, cả hai bị cáo đã trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho cơ quan điều tra nên khi xem xét quyết định hình phạt cần xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn T với mức hình phạt cao hơn Hoàng Hữu Đ là phù hợp với vai trò thực hiện hành vi phạm tội của mỗi bị cáo trong vụ án.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quá trình nhân thân của các bị cáo: Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt cho tất cả các bị cáo vì: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay các bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo. Ngoài ra, cả hai bị cáo đều được áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự vì cả hai bị cáo đã đầu thú và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tuấn T vì bị cáo đã chấp hành xong hình phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo bản án số 23/2015/HSST ngày 03/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hai lần trộm cắp tài sản trong đó mỗi lần chiếm đoạt tài sản trên

2.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng "*Phạm tội nhiều lần","Tái phạm"* theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Hoàng Hữu Đ, ngày 11/5/2015, bị cáo Hoàng Hữu Đ đã bị Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội *"Trộm cắp tài sản",* bị cáo đang chấp hành hình phạt mà lại phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng *"Tái phạm"* theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ đang chấp hành hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng của bản án hình sự sơ thẩm số 07/2015/HSST ngày 11/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng. Bị cáo chấp hành hình phạt từ ngày 11/5/2015 đến ngày 25/4/2016 được 11 tháng 14 ngày; thời hạn thử thách còn lại bị cáo chưa chấp hành xong mà lại phạm tội mới nên căn cứ khoản 5 Điều 60 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới , buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung đối với cả hai bản án. Xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo Nguyễn Tuấn T và Hoàng Hữu Đ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với Phạm Quý Ngh thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Nguyễn Tuấn T và Hoàng Hữu Đ đã bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong xử phạt 15 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo bản án số 15/2017/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2017 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, những người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về bồi thường trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Thành C là người mua hai xe máy do các bị cáo trộm cắp với tổng số tiền 11.000.000 đồng và không biết các xe máy này do các bị cáo trộm cắp mà có. Tại phiên tòa hôm nay, ông C không yêu cầu các bị cáo T, Đ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Quý Ngh phải liên đới bồi thường số tiền 11.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn T và Hoàng Hữu Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn T và Hoàng Hữu Đ phạm tội *"Trộm cắp tài sản".*

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Tuấn T **15** *(Mười lăm)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/08/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt: Hoàng Hữu Đ **09** *(Chín)* tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 60, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 07/2015/HSST ngày 11/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng. Buộc bị cáo Hoàng Hữu Đ phải chấp hành chung của 02 bản án là **15** *(Mười lăm)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/08/2017.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn T và Hoàng Hữu Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Hương

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Trị;*
- *VKS, CA huyện Triệu Phong;*
- *Chi cục THA DS huyện Triệu Phong;*
- *Bị cáo;*
- *Thi hành án hình sự;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, văn thư .*